UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT NGUYỄN TRƯỜNG TỘ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số 170 /QĐ-CĐKTNTT ngày 19 tháng 8 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Nguyễn Trường Tộ)

Tên ngành:	**HƯỚNG DẪN DU LỊCH**
Mã ngành:	**6810103**
Trình độ đào tạo:	Cao đẳng liên thông
Hình thức đào tạo:	Chính quy
Đối tượng tuyển sinh:	- Tốt nghiệp THPT hoặc đã học và thi đạt yêu cầu các môn văn hóa THPT theo quy định của Bộ GD&ĐT và có bằng tốt nghiệp trung cấp, trung cấp nghề, trung cấp chuyên nghiệp ngành Hướng dẫn du lịch. - Tốt nghiệp THCS nhưng phải học và thi đạt yêu cầu các môn văn hóa THPT theo quy định của Bộ GD&ĐT và có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp các ngành ngành Hướng dẫn du lịch.
Thời gian đào tạo:	1 năm

1. Mục tiêu đào tạo:

1.1. Mục tiêu chung:

- Sau khi học xong chương trình đào tạo ngành Hướng dẫn du lịch trình độ Cao đẳng người học có khả năng:

Người học sau khi được cấp bằng Cử nhân thực hành ngành Hướng dẫn du lịch cần có phẩm chất chính trị, đạo đức kinh doanh, có kiến thức, kỹ năng về dịch vụ du lịch và lữ hành, giải trí, tổ chức sự kiện …, có khả năng vận dụng các kiến thức đã học vào quá trình thực tế tại các doanh nghiệp du lịch; có khả năng tự học tập để thích ứng với môi trường kinh doanh trong điều kiện hội nhập quốc tế. Nắm vững kiến thức cơ bản về quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, kiến thức cơ bản về địa lý du lịch, điều hành chương trình, thiết kế chương trình du lịch, kỹ năng chăm sóc khách hàng.

- Người học tốt nghiệp được cấp bằng tốt nghiệp Cao đẳng và được công nhận danh hiệu cử nhân thực hành ngành Hướng dẫn du lịch, đủ khả năng tiếp tục học lên chương trình cao hơn.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

Sau khi học xong chương trình đào tạo ngành Hướng dẫn du lịch trình độ Cao đẳng, người học có khả năng :

1.2.1. Kiến thức:

- Trình bày được nguyên lý, quá trình quản trị nói chung, quản trị con người, tài sản, tài chính, quản trị marketing của công ty du lịch, lữ hành;

- Trình bày được đặc điểm đặc trưng của văn hóa vùng miền, dân tộc;

- Trình bày được các tuyến, điểm du lịch cụ thể, hệ thống tài nguyên du lịch của các tuyến điểm, vùng miền;

- Mô tả được các quy trình nghiệp vụ cơ bản của người hướng dẫn viên;

- Trình bày được những đặc điểm văn hóa, lịch sử, xã hội chuyên sâu, khác biệt của điểm du lịch;

- Xác định được đặc điểm, giá trị nổi bật của điểm du lịch (giá trị cảnh quan, thẩm mỹ, lịch sử, văn hóa, khoa học,…);

- Mô tả được quy trình tổ chức chương trình du lịch, kiến thức về viết bài thuyết minh, hướng dẫn đối tượng tham quan du lịch; quy trình xử lý các tình huống phát sinh trong quá trình chương trình du lịch; cách thức tổ chức các hoạt động hoạt náo cho khách du lịch;

- Mô tả được các quy trình nghiệp vụ cơ bản của tổ chức xúc tiến, quảng cáo và bán sản phẩm, thiết lập và duy trì các mối quan hệ với các đối tác, chăm sóc khách hàng và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình điều hành thực hiện chương trình du lịch;

- Trình bày được cơ cấu tổ chức bộ máy doanh nghiệp, chức năng, nhiệm vụ của các bộ phận trong một công ty du lịch;

- Thiết kế được chương trình du lịch, điều hành và tổ chức thực hiện chương trình du lịch, đánh giá kết quả kinh doanh và tổng kết công việc;

- Xác định được kiến thức về nhiều lĩnh vực khác nhau (địa lý, cảnh quan, lịch sử dân tộc, đất nước,…) của các quốc gia;

- Xác định được những kiến thức về kinh tế, chính trị của các quốc gia, vùng lãnh thổ.

- Thông hiểu những quy định về thủ tục xuất nhập cảnh;

- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

1.2.2 Kỹ năng:

- Tổ chức khảo sát và thiết kế được các chương trình du lịch cơ bản và phức tạp theo yêu cầu khách hàng;

- Tư vấn và bán chương trình du lịch một cách có hiệu quả đáp ứng yêu cầu của khách và quy định của pháp luật;

- Chuẩn bị đầy đủ các yêu cầu về nội dung, phương tiện và các trang thiết bị hỗ trợ trước khi thực hiện hướng dẫn cho khách du lịch;

- Xây dựng kế hoạch, chương trình tổ chức đón tiếp khách du lịch;

- Xây dựng kế hoạch, chương trình lưu trú và ăn uống cho khách du lịch;

- Tổ chức được các hoạt động team buiding, vui chơi giải trí và mua sắm đáp ứng yêu cầu khách du lịch;

- Thuyết minh tại điểm du lịch và trên các phương tiện giao thông;

- Quản lý khách trong quá trình tham quan du lịch đảm bảo an toàn, đúng lịch trình;

- Xây dựng kế hoạch, giám sát hoạt động tiễn khách an toàn, hiệu quả;

- Thiết lập và duy trì các mối quan hệ với các nhà cung ứng dịch vụ;

- Thực hiện báo cáo đánh giá kết quả chương trình du lịch;

- Giao tiếp hiệu quả với khách hàng bằng tiếng Việt và các ngoại ngữ khác phù hợp với yêu cầu hướng dẫn khách du lịch;

- Điều hành tổ chức chăm sóc khách hàng và giải quyết phàn nàn của khách hàng hiệu quả trước, trong và sau quá trình thực hiện chương trình du lịch;

- Sử dụng đúng, an toàn các loại trang thiết bị tại bộ phận hướng dẫn;

- Cập nhật những kiến thức, thông tin mới về các tuyến, điểm du lịch;

- Nắm bắt các xu hướng phát triển mới của văn hóa, du lịch, lữ hành, khách sạn và áp dụng hiệu quả trong công việc;

- Thực hiện được thao tác nghiệp vụ thanh toán, các giao dịch với các nhà cung ứng dịch vụ và khách hàng;

- Sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; khai thác, xử lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn của ngành, nghề.

- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 2/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam, ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề;

1.2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- Có ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong chuyên nghiệp và tinh thần trách nhiệm cao trong công việc;

- Tôn trọng các tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp;

- Thân thiện, cởi mở, sẵn sàng phục vụ và bảo đảm an toàn sức khỏe, tính mạng khách du lịch;

- Có tinh thần hợp tác làm việc nhóm; thiện chí trong tiếp nhận ý kiến và giải quyết khó khăn, vướng mắc trong công việc;

- Có ý thức tự học, tự bồi dưỡng, trau dồi kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, thích ứng với sự phát triển của thực tiễn trong lĩnh vực hoạt động dịch vụ du lịch;

- Rèn luyện khả năng chịu áp lực cao trong công việc, khả năng thích ứng, linh hoạt trong xử lý tình huống, khả năng làm việc độc lập và làm việc theo nhóm;

- Có ý thức trách nhiệm trong việc sử dụng, bảo quản tài sản trong quá trình tác nghiệp.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Hướng dẫn du lịch nội địa;

- Hướng dẫn tại điểm;

- Hướng dẫn du lịch quốc tế.

- Tham gia vào các công việc của các cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực du lịch.

- Tự tổ chức kinh doanh du lịch và hướng dẫn du lịch.

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Hướng dẫn du lịch trình độ cao đẳng có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;

- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành, nghề hoặc trong nhóm ngành nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học

- Số lượng môn học, mô đun: **17**

- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: **37 tín chỉ**
- Khối lượng các môn học chung: **180** giờ
- Khối lượng các môn học chuyên môn: **540** giờ
- Khối lượng lý thuyết: **281** giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm: **574** giờ

3. Nội dung chương trình

STT	MÃ MH/ MĐ	TÊN MÔN HỌC / MÔ-ĐUN	SỐ TÍN CHỈ	THỜI GIAN HỌC TẬP (giờ)			
				TỔNG SỐ	TRONG ĐÓ		
					LT	TH, TT,BT, TL,...	Thi, KT
I .CÁC MÔN HỌC CHUNG			**9**	**180**	**72**	**97**	**11**
1	120101	Giáo dục chính trị	2	45	26	16	3
2	120102	Giáo dục quốc phòng và an ninh	2	30	15	14	1
3	120103	Giáo dục thể chất	1	30	1	27	2
4	120104	Pháp luật	1	15	9	5	1
5	120105	Tiếng Anh	2	30	21	6	3
6	520101	Tin học	1	30	0	29	1
II.CÁC MÔN HỌC, MÔ-ĐUN CHUYÊN MÔN			**26**	**540**	**209**	**310**	**21**
II.1 MÔN HỌC, MÔ-ĐUN CƠ SỞ			*4*	*75*	*35*	*37*	*3*
7	610121	Du lịch bền vững	2	45	15	28	2
8	610122	Luật du lịch	2	30	20	9	1
II.2 MÔN HỌC, MÔ-ĐUN CHUYÊN MÔN			*20*	*435*	*145*	*273*	*17*
9	610605	Tiếng Anh du lịch 2	3	60	30	28	2
10	610608	Tuyến điểm du lịch 2	2	45	15	27	3
11	620613	Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch 2	4	90	30	57	3
12	610616	Kỹ năng lập kế hoạch	2	30	20	9	1
13	610617	Tín ngưỡng và tôn giáo ở Việt Nam	2	30	20	9	1
14	610618	Quản trị lữ hành	3	60	30	28	2

15	610619	Tour Xuyên Việt	4	120	0	115	5
II.3 MÔN HỌC TỰ CHỌN			***2***	***30***	***29***	***0***	***1***
16a	610620	Dịch vụ chăm sóc khách hàng	2	30	29	0	1
16b	610621	Khái quát lịch sử Việt Nam	2	30	29	0	1
16c	610622	Văn hóa Đông Nam Á	2	30	29	0	1
III.THỰC TẬP TỐT NGHIỆP			**3**	**135**	**0**	**135**	**0**
17	620601	Thực tập tốt nghiệp	3	135	0	135	0
	TỔNG CỘNG		**37**	**855**	**281**	**542**	**32**

4. Hướng dẫn sử dụng chương trình:

4.1. Các môn học chung bắt buộc do Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp với các Bộ/ngành tổ chức xây dựng và ban hành để áp dụng thực hiện.

4.2. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa:

Căn cứ vào điều kiện cụ thể, khả năng của trường và kế hoạch đào tạo hàng năm theo từng khóa học, lớp học và hình thức tổ chức đào tạo đã xác định trong chương trình đào tạo và công bố theo từng ngành, nghề để xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa đảm bảo đúng qui định.

Thời gian được bố trí ngoài thời gian đào tạo chính khóa:

Số TT	Nội dung	Thời gian
1	Thể dục, thể thao	*Sáng chủ nhật (1 tháng/1 lần)*
2	Văn hóa, văn nghệ: - Qua các phương tiện thông tin đại chúng - Sinh hoạt tập thể	*Sáng chủ nhật (1 tháng/1 lần)*
3	Hoạt động thư viện - Ngoài giờ học, học sinh có thể đến thư viện đọc sách và tham khảo tài liệu	*Tất cả các ngày làm việc trong tuần*
4	Vui chơi, giải trí và các hoạt động đoàn thể	*Đoàn thanh niên tổ chức các buổi giao lưu, các buổi sinh hoạt vào các sáng thứ bảy, chủ nhật*
5	Thăm quan, dã ngoại,…	*Mỗi học kỳ 1 lần*

4.3. Hướng dẫn tổ chức thi hết môn học:

Thời gian tổ chức thi hết môn học được xác định và có hướng dẫn cụ thể theo từng môn học trong chương trình môn học.

4.4. Hướng dẫn xét công nhận tốt nghiệp:

Đối với đào tạo theo phương thức tích lũy tín chỉ:

+ Người học phải học hết chương trình đào tạo trình độ cao đẳng liên thông và phải tích lũy đủ số tín chỉ theo quy định trong chương trình đào tạo.

+ Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả tích lũy của người học để quyết định việc công nhận tốt nghiệp ngay cho người học hoặc phải làm chuyên đề, khóa luận làm điều kiện xét tốt nghiệp.

+ Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả xét công nhận tốt nghiệp để cấp bằng tốt nghiệp trình độ cao đẳng và công nhận danh hiệu cử nhân thực hành theo quy định của Trường.

4.5. Các chú ý khác:

Dựa theo chương trình này, khi đào tạo liên thông từ trình độ trung cấp lên cao đẳng, cần giảng dạy bổ sung những môn học, mô-đun không được đào tạo trong chương trình trung cấp./.

HIỆU TRƯỞNG

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT NGUYỄN TRƯỜNG TỘ

Nguyễn Lê Đình Hải